

KẾ HOẠCH

triển khai toàn quốc 4 thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử

Căn cứ Quy định số 338-QĐ/TW, ngày 09/7/2025 của Ban Bí thư về thực hiện thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử; Kế hoạch số 172-KH/VPTW, ngày 30/8/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về việc triển khai thực hiện Quy định số 338-QĐ/TW; Hướng dẫn số 42-HD/VPTW, ngày 07/11/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về việc triển khai thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử; Công văn số 19857-CV/VPTW, ngày 31/12/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về việc triển khai Đề án thực hiện thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử, Văn phòng Trung ương Đảng ban hành Kế hoạch triển khai toàn quốc 4 thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử, cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ việc thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) của Đảng trên môi trường điện tử trong toàn Đảng; bảo đảm chuẩn hoá, số hoá quy trình và hồ sơ, nâng cao tính công khai, minh bạch, thuận tiện cho tổ chức đảng và đảng viên.

- Đưa vào vận hành chính thức 4 TTHC trực tuyến, bao gồm: (1) Chuyên sinh hoạt đảng chính thức. (2) Chuyên sinh hoạt đảng tạm thời. (3) Thủ tục thu, nộp đảng phí. (4) Lấy ý kiến nhận xét của chi uỷ, chi bộ nơi cư trú đối với đảng viên đang công tác.

- Tăng cường công tác giám sát, đánh giá hiệu quả giải quyết TTHC; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và bí mật nhà nước, bí mật công tác của Đảng trong toàn bộ quá trình tiếp nhận, xử lý và lưu trữ hồ sơ điện tử.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải bảo đảm đúng tiến độ, đúng đối tượng; đồng bộ, thống nhất trên phạm vi toàn quốc; phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị và cá nhân.

- Bảo đảm tính liên tục trong công tác nghiệp vụ; không làm thay đổi thẩm quyền, quy trình nghiệp vụ đã quy định, chỉ chuyển đổi phương thức thực hiện từ thủ công sang điện tử.

- Tuân thủ nghiêm Quy định số 338-QĐ/TW và các quy định về bảo vệ bí mật, an toàn thông tin; quản lý chặt chẽ tài khoản, phân quyền và nhật ký xử lý hồ sơ.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, đánh giá định kỳ; kịp thời tháo gỡ vướng mắc, cập nhật, hoàn thiện quy trình, phần mềm trong quá trình triển khai.

II- PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG TRIỂN KHAI

1. Phạm vi

Phạm vi triển khai: Triển khai thống nhất tại các tổ chức đảng và đảng viên trên toàn quốc (trừ các tổ chức đảng thuộc Quân uỷ Trung ương và Đảng uỷ Công an Trung ương).

2. Đối tượng

Đối tượng thực hiện: Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan tham mưu, giúp việc về công tác tổ chức - cán bộ, văn phòng cấp uỷ; đảng viên chính thức, dự bị (trừ đảng viên miễn công tác, sinh hoạt đảng, đảng viên ở nước ngoài và các đảng viên đang sinh hoạt tại các tổ chức đảng trực thuộc Quân uỷ Trung ương và Đảng uỷ Công an Trung ương); các đơn vị kỹ thuật tham gia bảo đảm hạ tầng, an toàn thông tin và hỗ trợ vận hành hệ thống.

III- NỘI DUNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền

Các đảng uỷ trực thuộc Trung ương, các cơ quan đảng ở Trung ương, tỉnh uỷ, thành uỷ chỉ đạo tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện Quy định số 338-QĐ/TW; lồng ghép nội dung triển khai TTHC của Đảng trên môi trường điện tử trong sinh hoạt cấp uỷ, sinh hoạt chi bộ và các hội nghị liên quan, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên về mục đích, ý nghĩa và yêu cầu của việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

- *Hình thức tuyên truyền:* Đăng tải trên cổng, trang thông tin điện tử; hệ thống thông tin nội bộ; tài liệu hướng dẫn, video hướng dẫn; hội nghị trực tuyến; chuyên mục hỏi - đáp.

- *Nội dung trọng tâm:* Quy trình thực hiện 4 TTHC của Đảng; trách nhiệm của tổ chức đảng và đảng viên trong quá trình thực hiện; yêu cầu về bảo mật, an toàn thông tin; chế độ thông tin, báo cáo và phản ánh vướng mắc trong quá trình triển khai.

2. Chuẩn bị dữ liệu, hạ tầng và kỹ thuật

- Rà soát, chuẩn hoá thông tin tổ chức đảng, đảng viên (họ tên, ngày sinh, đơn vị công tác, nơi cư trú, chức vụ, cấp uỷ quản lý...) bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác và đồng bộ khi tạo lập, sử dụng tài khoản trên hệ thống.

- Rà soát, cập nhật thông tin tổ chức đảng trên hệ thống, bảo đảm phân loại chính xác loại hình tổ chức đảng theo quy định (chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở, đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc...), làm cơ sở cho việc phân quyền và xử lý các thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử.

- Tổ chức rà soát, đối soát dữ liệu đảng viên trên Cơ sở dữ liệu đảng viên 4.0, bảo đảm dữ liệu chính xác, đầy đủ và đồng bộ với hệ thống thực hiện thủ tục hành chính của Đảng.

- Bảo đảm việc kết nối, tích hợp dữ liệu giữa hệ thống thực hiện thủ tục hành chính của Đảng và Cơ sở dữ liệu đảng viên 4.0; trong đó dữ liệu cung cấp cho hệ thống thủ tục hành chính phải thống nhất với dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu đảng viên 4.0, đồng thời bảo đảm tính đồng bộ giữa hệ thống đặt trong vùng mạng nội bộ và vùng mạng kết nối Internet.

- Bảo đảm các dịch vụ tích hợp, trao đổi dữ liệu (API) hoạt động ổn định, liên tục; thiết lập cơ chế giám sát, cảnh báo khi phát sinh lỗi kết nối hoặc lỗi dịch vụ; xây dựng quy trình tiếp nhận, phân loại và xử lý sự cố kỹ thuật với thời gian xử lý cụ thể, bảo đảm hệ thống vận hành thông suốt.

- Chỉ định đầu mối quản trị hệ thống tại mỗi đảng uỷ trực thuộc Trung ương, tỉnh uỷ, thành uỷ; đồng thời xác định đầu mối vận hành, hỗ trợ tại văn phòng cấp uỷ, ban tổ chức tỉnh uỷ, thành uỷ và các ban xây dựng Đảng của cấp uỷ; thực hiện quản lý, phân quyền tài khoản theo đúng thẩm quyền.

- Tổ chức cấp phát, kích hoạt tài khoản; hướng dẫn đảng viên thiết lập thông tin xác thực, mật khẩu; thực hiện quản lý, thu hồi, khoá hoặc mở tài khoản khi có thay đổi nhân sự hoặc chuyển sinh hoạt đảng theo quy định.

- Tăng cường kiểm soát chất lượng dữ liệu, hạn chế trùng lặp; thực hiện đối soát dữ liệu trước khi triển khai chính thức và trong quá trình vận hành hệ thống.

- Phối hợp với các đơn vị cung cấp dịch vụ để rà soát hạ tầng kỹ thuật, đường truyền số liệu chuyên dùng, thiết bị đầu cuối và chứng thư số của tổ chức đảng, bảo đảm an toàn, bảo mật trong quá trình khai thác, sử dụng hệ thống.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam trong việc kết nối, khai thác dữ liệu phục vụ xác định mức đóng đảng phí đối với đảng viên; nghiên cứu hoàn thiện các giao diện lập trình ứng dụng (API) phục vụ khai thác dữ liệu theo danh sách, bảo đảm hiệu năng hệ thống khi triển khai trên phạm vi toàn quốc; đồng thời mở rộng khả năng khai thác thông tin đối với các nhóm đối tượng khác như người hưởng lương hưu, người có công... nhằm phục vụ việc xác định mức đóng đảng phí theo quy định.

- Nghiên cứu phương án kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia để thực hiện thanh toán điện tử đối với thủ tục thu, nộp đảng phí; đồng thời nghiên cứu các phương án kỹ thuật phù hợp nhằm bảo đảm các hình thức thanh

toán linh hoạt (như thanh toán hộ, thanh toán tập trung...) và bảo đảm tính ổn định của hệ thống trong giai đoạn đầu triển khai.

- Trong trường hợp cần thiết, nghiên cứu phương án tích hợp với các nền tảng trung gian thanh toán phù hợp nhằm bảo đảm việc thanh toán và phân bổ đảng phí được thực hiện liên tục, thông suốt khi hệ thống triển khai trên phạm vi toàn quốc.

Việc chuẩn bị dữ liệu, hạ tầng và kỹ thuật phải được thực hiện đồng bộ, hoàn thành trước khi triển khai chính thức các TTHC của Đảng trên môi trường điện tử.

3. Đào tạo, tập huấn và hỗ trợ người dùng

- Xây dựng và cung cấp bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng, tài liệu nghiệp vụ, video minh hoạ; phát hành dưới dạng điện tử trước các đợt tập huấn.

- Tổ chức tập huấn theo mô hình "đào tạo giảng viên nguồn" tại Trung ương; các tỉnh uỷ, thành uỷ chủ trì tổ chức tập huấn lại cho cấp cơ sở.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên sâu cho cán bộ quản trị hệ thống, cán bộ kỹ thuật và cán bộ hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính của Đảng tại địa phương, bảo đảm đủ năng lực hỗ trợ, xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình triển khai và vận hành hệ thống.

- Thiết lập các kênh hỗ trợ kỹ thuật và nghiệp vụ (đường dây nóng, hộp thư điện tử, nhóm hỗ trợ trực tuyến); bố trí cán bộ hỗ trợ tại các điểm cầu trong giai đoạn thí điểm và giai đoạn đầu triển khai trên phạm vi toàn quốc.

- Tổ chức hỗ trợ trực tiếp (hướng dẫn tại chỗ) đối với đảng viên cao tuổi, đảng viên chưa có thiết bị thông minh; bố trí "tổ hỗ trợ chuyển đổi số" tại cơ sở khi cần thiết.

Công tác đào tạo, tập huấn phải được triển khai trước khi hệ thống đi vào vận hành chính thức, bảo đảm cán bộ, đảng viên nắm vững quy trình và sử dụng thành thạo hệ thống.

IV- LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

Căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu kỹ thuật, lộ trình triển khai được chia làm 2 giai đoạn cụ thể như sau:

1. Giai đoạn khởi động và hoàn thiện mô hình

- **Thời gian:** Từ ngày 21/4/2026 đến ngày 26/6/2026.

- **Mục tiêu:** Kiểm thử vận hành thực tế, kịp thời phát hiện và xử lý các lỗi phát sinh; hoàn thiện quy trình nghiệp vụ, hệ thống và tài liệu hướng dẫn; chuẩn hoá dữ liệu, bảo đảm các điều kiện về kỹ thuật, tổ chức, nhân lực, an toàn thông tin; bảo đảm hệ thống vận hành ổn định trước khi triển khai trên phạm vi toàn quốc.

- Phạm vi thực hiện:

- + Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương.
- + 7 Đảng bộ các Tỉnh uỷ, Thành uỷ: Hà Nội, Đồng Nai, Đồng Tháp, Thái Nguyên, Nghệ An, Thanh Hoá và Quảng Ngãi.

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức tập huấn trực tiếp cho đội ngũ cán bộ chủ chốt tại các đơn vị thí điểm; đồng thời bố trí lực lượng hỗ trợ kỹ thuật trực tiếp, kịp thời xử lý, khắc phục các lỗi phát sinh trong quá trình triển khai.

+ Giai đoạn khởi động và hoàn thiện mô hình được bố trí đủ thời gian để kiểm thử, đánh giá và hoàn thiện hệ thống; chỉ triển khai trên phạm vi toàn quốc khi đã bảo đảm đầy đủ các điều kiện về kỹ thuật, vận hành và an toàn thông tin.

+ Các đơn vị thí điểm có trách nhiệm tổng hợp, gửi báo cáo đánh giá kết quả triển khai, nêu rõ khó khăn, vướng mắc và kiến nghị về Văn phòng Trung ương Đảng trước ngày 25/6/2026.

2. Giai đoạn triển khai

- Thời gian: Từ ngày 01/7/2026 đến ngày 30/11/2026.

- Mục tiêu: Bảo đảm 100% các đảng bộ trực thuộc Trung ương, tỉnh, thành phố hoàn thành việc triển khai 4 TTHC của Đảng trên môi trường điện tử.

- Nội dung thực hiện:

+ Văn phòng Trung ương Đảng và Ban Tổ chức Trung ương hoàn thành tập huấn cán bộ nguồn; các tỉnh uỷ, thành uỷ tổ chức tập huấn đến cấp chi bộ cơ sở.

+ Tập trung rà soát, xử lý dứt điểm các trường hợp sai lệch thông tin đảng viên, thiếu thông tin tài khoản ngân hàng tại các đơn vị.

+ Tổ chức thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; đối với các đơn vị đã đủ điều kiện, thực hiện chuyển sang điện tử, tiến tới thay thế hoàn toàn phương thức giấy.

+ Thường xuyên đánh giá tiến độ triển khai, kịp thời nhận diện các đơn vị còn chậm trễ để có phương án hỗ trợ đặc biệt, tháo gỡ khó khăn.

+ Thành lập các Tổ công tác hỗ trợ đặc biệt xuống trực tiếp các đơn vị đang gặp vướng mắc để "cầm tay chỉ việc" và xử lý kỹ thuật tại chỗ.

+ Tổ chức rà soát, kiểm tra dữ liệu toàn hệ thống, bảo đảm đồng bộ giữa Cơ sở dữ liệu đảng viên 4.0 và hệ thống TTHC.

+ Công bố, truyền thông rộng rãi trên các phương tiện thông tin, tuyên truyền (Công thông tin điện tử của Đảng, của các cơ quan nhà nước và các kênh truyền thông chính thức) bảo đảm lan toả và thống nhất trong toàn hệ thống chính trị. **Từ tháng 12/2026**, 4 TTHC được triển khai thực hiện hoàn toàn trên môi trường điện tử.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Trung ương Đảng

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin để triển khai hệ thống thông tin thủ tục hành chính của Đảng; xây dựng tài liệu hướng dẫn sử dụng, tổ chức tập huấn toàn quốc.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin của hệ thống trong suốt quá trình triển khai, vận hành.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, Tập đoàn VNPT tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, tổ chức đảng cập nhật, sử dụng các thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử; xử lý vướng mắc; hoàn thiện các tính năng của ứng dụng; chuẩn bị và triển khai các phương án hỗ trợ kỹ thuật khác phục vụ cho công tác triển khai ứng dụng tại các tổ chức đảng.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch triển khai thủ tục hành chính của Đảng trên phạm vi toàn quốc.

- Thực hiện công tác truyền thông trên Cổng thông tin điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Ban Tổ chức Trung ương

- Chủ trì, hướng dẫn các cấp uỷ trực thuộc Trung ương về nghiệp vụ tổ chức đảng, đảng viên thực hiện thủ tục hành chính của Đảng theo đúng quy định.

- Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng trong việc hướng dẫn, hỗ trợ sử dụng, kiểm tra và báo cáo Ban Bí thư về việc thực hiện Quy định của Ban Bí thư.

- Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc quản lý, cập nhật, chuẩn hoá dữ liệu đảng viên trong toàn Đảng; bảo đảm dữ liệu đảng viên "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung" và đồng bộ trên các hệ thống thông tin dùng chung.

- Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng, các cơ quan liên quan trong việc kết nối, liên thông, đối soát dữ liệu đảng viên giữa các hệ thống; kịp thời xử lý, khắc phục các tồn tại, sai lệch dữ liệu phát sinh trong quá trình vận hành.

- Định kỳ rà soát, đánh giá chất lượng dữ liệu đảng viên; chỉ đạo việc làm sạch, cập nhật, hoàn thiện dữ liệu nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và cải cách thủ tục hành chính của Đảng.

3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan báo chí chủ lực (Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam...) và các phương tiện tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định

số 338-QĐ/TW và việc triển khai 4 TTHC của Đảng trên môi trường điện tử để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc thực hiện TTHC của Đảng trên môi trường điện tử.

4. Các đảng uỷ trực thuộc Trung ương, tỉnh uỷ, thành uỷ

- Các đảng bộ tỉnh uỷ, thành uỷ sử dụng thống nhất TTHC của Đảng trên môi trường điện tử theo Kế hoạch này.

- Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ đảng viên thực hiện chuyển đổi thuận tiện, nhanh chóng, chính xác, bảo đảm thống nhất trong toàn hệ thống.

- Giao văn phòng các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương chủ trì, phối hợp với ban tổ chức cùng cấp xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai các TTHC của Đảng tại các cơ quan, tổ chức trực thuộc; bảo đảm các điều kiện về kinh phí, hạ tầng kỹ thuật và nguồn lực để thực hiện. Đồng thời, kịp thời tổng hợp, báo cáo các khó khăn, vướng mắc phát sinh về Văn phòng Trung ương Đảng để xem xét, xử lý.

- Ban tổ chức các tỉnh uỷ, thành uỷ đôn đốc, kiểm tra việc quản lý, cập nhật, chuẩn hoá dữ liệu đảng viên trong tổ chức đảng mình quản lý; bảo đảm dữ liệu đảng viên "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung" và đồng bộ trên các hệ thống thông tin dùng chung.

- Chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc hướng dẫn tổ chức đảng, đảng viên thực hiện các TTHC của Đảng và có trách nhiệm quản lý chặt chẽ tài khoản được cung cấp; chỉ đạo cấp uỷ trực thuộc hỗ trợ đối với đảng viên cao tuổi, đảng viên chưa sử dụng điện thoại thông minh; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện TTHC của Đảng ở các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc.

- Giao ban tổ chức và văn phòng các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương phối hợp thực hiện quản lý, vận hành tài khoản quản trị hệ thống của cơ quan, đơn vị mình trong quá trình triển khai TTHC của Đảng trên môi trường điện tử.

- Bí thư cấp uỷ trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả triển khai tại địa phương, đơn vị mình.

- Báo cáo kết quả triển khai TTHC của Đảng **gửi về Văn phòng Trung ương Đảng ngay sau khi hoàn thành, chậm nhất trước ngày 30/11/2026.**

5. Các chi bộ trực thuộc và các đảng viên

- Chi uỷ, bí thư chi bộ có trách nhiệm phê duyệt các hồ sơ của đảng viên thuộc tổ chức đảng mình quản lý; hướng dẫn đảng viên sử dụng TTHC của Đảng đúng quy trình, bảo đảm đảng viên sử dụng ứng dụng để thực hiện đủ các TTHC của Đảng; định kỳ báo cáo tình hình triển khai và kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc lên cấp uỷ cấp trên.

- Các tổ chức đảng, đảng viên có trách nhiệm đăng ký, quản lý tài khoản được cấp; sử dụng ứng dụng TTHC theo đúng mục đích, quy định.

- Trong quá trình triển khai, các tổ chức đảng chủ động rà soát, đôn đốc, bảo đảm 100% đảng viên đủ điều kiện tham gia sử dụng TTHC của Đảng trên môi trường điện tử theo lộ trình đề ra.

- Đảng viên có trách nhiệm cài đặt, đăng ký và sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID mức độ 2 theo quy định của pháp luật để thực hiện TTHC của Đảng trên môi trường điện tử.

VI- KINH PHÍ

Văn phòng Trung ương Đảng sử dụng nguồn kinh phí đã được duyệt theo Đề án thực hiện TTHC của Đảng trên môi trường điện tử để triển khai tập huấn, hỗ trợ kỹ thuật; các đảng ủy trực thuộc Trung ương, tỉnh ủy, thành ủy bố trí kinh phí để tập huấn triển khai tại các tổ chức đảng trực thuộc.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các tỉnh ủy, thành ủy và cơ quan đảng ở Trung ương kịp thời phản ánh về Văn phòng Trung ương Đảng (qua Cục Chuyển đổi số - Cơ yếu, số điện thoại 080.46161 - 080.43139) để cùng phối hợp giải quyết.

Nơi nhận:

- Các đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các tỉnh ủy, thành ủy,
- Đồng chí Chánh Văn phòng Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Các đồng chí lãnh đạo Văn phòng Trung ương Đảng,
- Vụ Địa phương I, II,
- Vụ Tổ chức - Hành chính,
- Cục Tài chính và Quản lý đầu tư,
- Cục Chuyển đổi số - Cơ yếu,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

**K/T CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Võ Thành Hưng

**ĐẢNG BỘ TỈNH NINH BÌNH
ĐẢNG ỦY ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*

Số 78-BS/ĐU

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy,
- UBND tỉnh,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ,
- Các Đảng ủy, Chi ủy cơ sở
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Đoàn Thanh niên UBND tỉnh,
- Lưu VPĐU.

SAO LỤC

Ninh Bình, ngày 20 tháng 4 năm 2026

**T/L BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trịnh Ngọc Dương